

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TỔNG CÔNG TY CÔNG NGHIỆP SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
(CNS)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 278/CNS-TCTL

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 05 năm 2018

Báo cáo chế độ, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp theo Quy chế công bố thông tin hoạt động của Tổng công ty Công nghiệp Sài Gòn TNHH MTV

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Bộ Kế hoạch Đầu tư.

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp:

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

Căn cứ Nghị định số 51/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13/06/2016 quy định việc quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động làm việc trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư 26/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quản lý lao động, tiền lương và tiền thưởng đối với người lao động trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Quy chế trả lương, trả thưởng số 266/CNS-HCNS ngày 04/09/2014 cho người lao động của Tổng Công ty.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

Căn cứ Nghị định số 52/2016/NĐ-CP của Chính phủ ngày 13/06/2016 quy định việc thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Thông tư 27/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với người quản lý trong công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;

Căn cứ Quy chế trả lương, trả thưởng, thù lao số 248/CNS-HCNS ngày 26/08/2014 cho viên chức quản lý của Tổng Công ty.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017:

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động: **147.111,5 triệu đồng.**
- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp: **4.936,5 triệu đồng.**

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động: theo quy chế trả lương, trả thưởng cho người lao động tại TCT số 266/CNS-HCNS ngày 04/09/2014.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp: theo quy chế trả lương, trả thưởng cho viên chức quản lý tại TCT số 248/CNS-HCNS ngày 26/08/2014.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2018

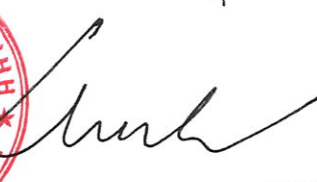
TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2017		Năm 2018
			Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		Tổng công ty đặc biệt	Tổng công ty đặc biệt	Tổng công ty đặc biệt
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	950	935	937
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	12.905	12.863	13,041
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	147.112	144.324	146.634
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi phân phối trực tiếp cho người lao động	Triệu đồng	36.778	36.081	36.658
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	16.131	16.079	16,301
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ CHUYÊN TRÁCH				
1	Số người quản lý chuyên trách (tính bình quân)	Người	9,25	9,17	10,5
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	29,649	29,618	29,444
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	4.937	4.822	5.565
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	44,473	43,832	44,167
IV	THÙ LAO CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ KHÔNG CHUYÊN TRÁCH				
1	Số người quản lý không chuyên trách (tính bình quân)	Người	2,83	2,83	1
2	Quỹ thù lao	Triệu đồng	296	292	104,4
3	Mức thù lao bình quân	Triệu đồng/tháng	8,700	8,583	8,700
V	TIỀN THƯỞNG, THU NHẬP				
1	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng	654	639	709
1.1	Người quản lý chuyên trách	Triệu đồng	617	603	696
1.2	Người quản lý không chuyên trách	Triệu đồng	37	36,5	13,1
2	Mức thu nhập bình quân của người quản lý chuyên trách	Triệu đồng/tháng	50,032	49,311	49,688
3	Mức thu nhập bình quân của người quản lý không chuyên trách	Triệu đồng/tháng	9,788	9,656	9,788

Người lập biểu


Nguyễn Thị Bích Ty



TỔNG GIÁM ĐỐC


Chu Tiến Dũng